TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Cửu, ngày 15 tháng 08 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ khoản 2 Điều 396; khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, 11, 12 Luật hôn nhân và gia đình năm 2000;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 59, 81,82, 83, 84 và khoản 1 Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 322/2023/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 08 năm 2023 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Ông Đặng Văn D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ M, Khu phố T, thị trấn Tân Phú, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

2. Bà Trần Thị V, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Tổ B, ấp H, xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Văn D và bà Trần Thị V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 18/9/2008. Quá trình chung sống chỉ hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó đến tháng 02/2023 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp. Vợ chồng nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả, đã sống ly thân, khônng còn tình cảm, không có tiếng nói chung, mỗi người đã có một cuộc sống riêng. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên D và bà V làm đơn yêu cầu Tòa án công nhận được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Có 02 người con chung là các cháu:

+ Cháu Đặng Quỳnh A, sinh ngày 03/11/2009;

+ Cháu Đặng Tuyết N, sinh ngày 12/10/2011.

Sau khi ly hôn, cả hai thống nhất giao cháu Đặng Quỳnh A cho bà Trần Thị V được trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục. Giao cháu Đặng Tuyết N cho ông Đặng Văn D trực tiếp trông nom, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí VHNGĐ: ông Đặng Văn D và bà Trần Thị V phải nộp mỗi người 150.000đ lệ phí VHNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ mà các đương sự đã nộp tại các biên lai thu số 0005446 ngày 07/8/2023 (đối với ông Đặng Văn D) và biên lai thu số 0005445 ngày 07/8/2023 (đối với bà Trần Thị V) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông D và bà V đã nộp xong.

[6]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 08 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- Về quan hệ hôn nhân: ông Đặng Văn D và bà Trần Thị V thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao cháu Đặng Quỳnh A, sinh ngày 03/11/2009 cho bà Trần Thị V được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Đặng Tuyết N, sinh ngày 12/10/2011 cho ông Đặng Văn D được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi người con còn lại, nên ông D và bà V được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự khai không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đặng Văn D và bà Trần Thị V phải nộp mỗi người 150.000đ lệ phí VHNGĐ, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ mà các đương sự đã nộp tại các biên lai thu số 0005446 ngày 07/8/2023 (đối với ông Đặng Văn D) và biên lai thu số 0005445 ngày 07/8/2023 (đối với bà Trần Thị V) của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Ông D và bà V đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- THA huyện VC;
- VKSND huyện VC;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Tuấn